

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ PHƯƠNG NGÀ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ PHƯƠNG NGÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUONG NGÀ DEVELOPMENT TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: PHUONG NGÀ TECH CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108327152

3. Ngày thành lập: 15/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu 5, Thôn Đại Bái, Xã Đại Thịnh, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02432161135

Fax:

Email: ctycongnghephuongnga@gmail.com Website: com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
2.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
3.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
4.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
6.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
7.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4791
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
9.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
10.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
11.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
12.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
13.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
14.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
15.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
16.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
17.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

18.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4530
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
21.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
22.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
23.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
24.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
25.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
26.	Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc Chi tiết: Đại lý xổ số	9200
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
28.	Sao chép bản ghi các loại	1820
29.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
30.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
31.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
32.	Xây dựng nhà các loại	4100
33.	Xây dựng công trình công ích	4220
34.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

37.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết : - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
38.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
39.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
41.	Bán buôn tổng hợp	4690
42.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
43.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
44.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
45.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4774
46.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
47.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
48.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
49.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
50.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
51.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
52.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600

53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp - Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, đập và đê - Xây dựng đường hầm - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời	4290
54.	Phá dỡ	4311
55.	Tái chế phế liệu	3830
56.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: - Dịch vụ cầm đồ.	6492
57.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
58.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
59.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530(Chính)
60.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
61.	Thu gom rác thải độc hại	3812
62.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
63.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
64.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
65.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
66.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
67.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
68.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820
69.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	8299
70.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
71.	In ấn	1811

